TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 265/2022/HS-ST Ngày 26 tháng 9 năm 2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hà Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Hoàng và ông Phan Đình Chiến.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Hoài - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Thảo, kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 280/2022/TLST-HS ngày 13/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 387/2022/QĐXXST-HS ngày 16/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Văn T; Tên gọi khác: Không Giới tính: Nam; Sinh ngày: 26/8/1989, nơi sinh: thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm X, xã N, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lương Văn Q, sinh năm 1964 và con bà: Nguyễn Thị M; sinh năm 1967; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1990 (đã ly hôn). Con: có 04 con; Tiền án, Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 12/7/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 18 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2012;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/06/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 23/6/2022, Lương Văn T gọi điện cho một người tên là S, nhà ở xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (T không biết nhân thân, lại lịch cụ thể) để hỏi mua 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) ma tuý (Heroin) về sử dụng. Khi đó, S nói với T muốn mua ma túy thì đến khu vực ngã tư chợ Vinh, đường T giao nhau với đường Q sẽ có người đưa ma túy cho còn tiền sẽ trả cho S sau. T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu đen, biển số 86F3 – 4246 đến điểm hẹn thì một nam thanh niên mặc áo màu trắng, quần bò màu bạc, đi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu xám (T không rõ biển số) đi đến và hỏi T "có phải

muốn mua ma tuy không?", T trả lời "đúng". Lúc này, nam thanh niên nói với T là ma túy đã được ném tại gốc cây dừa ở gần khu vực T đứng và chỉ tay về phía gốc cây để T đến lấy. T xuống xe mô tô, đi bộ lại khu vực gốc cây dừa nhặt 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong có chứa ma túy (Heroin) rồi bỏ vào túi áo ngực bên trái của T. Sau khi lấy được gói ma túy, T điều khiển xe mô tô về nhà tại xóm X, xã N, thành phố Vinh để sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày, khi T đang đi đến ngã tư giao nhau giữa đường T với đường L thuộc khối H, phường H, thành phố Vinh thì bị Tổ công tác Công an thành phố Vinh yêu cầu dừng xe, kiểm tra hành chính, phát hiện trong túi áo ngực bên trái của T có 01 (Một) gói chất cục bột màu trắng được gói bằng tờ giấy màu trắng cùng cùng với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) dùng để mua ma túy chưa trả cho S. Người cùng tang vật được đưa về trụ sở Công an thành phố Vinh lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 953/KL-KTHS (52-MT) ngày 28/06/2022 của Phòng khoa học kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất cục bột màu trắng thu giữ của Lương Văn T gửi tới giám định là ma tuý (Heroin); Chất cục bột màu trắng thu giữ của Lương Văn T có khối lượng là 0,190 gam (Không phẩy một trăm chín mươi gam)"

- Về vật chứng: 01 (Một) gói chất cục bột màu trắng được gói bằng tờ giấy màu trắng thu giữ của Lương Văn T, hiện vật chứng được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), hiện đã được nộp vào kho bạc Nhà nước tỉnh Nghệ An.

Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, kiểu máy V2026, màu xanh đen, bên trong lắp thẻ SIM có số thuê bao "0962.367.412", đã qua sử dụng và 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại DREAM, màu đen, biển số: 86F3 - 4246, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra đã xác định chủ sở hữu của xe mô tô và điện thoại là ông Lương Văn Q. Ông Q không biết bị cáo sử dụng xe máy và điện thoại đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Lương Văn Q;

Cáo trạng số 299/CT-VKS-TPV ngày 13/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố để xét xử Lương Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh phát biểu quan điểm về vụ án, giữ nguyên tội danh đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Lương Văn T. Đề nghị xử phạt Lương Văn T từ 15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 106 BLTTHS, điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu giữ của bị cáo; tịch thu sung quỹ nhà nước và số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo. Áp dụng điều 136 BLTTHS, điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí buộc Lương Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí HSST.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng, luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh và không tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 10 phút ngày 23/6/2022, tại ngã tư giao nhau giữa đường Trần Phú với đường L, thuộc khối H, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Lương Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,190 g (không phẩy một trăm chín mươi gam) ma túy (heroin) để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an thành phố Vinh phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo phạm vào loại tội nghiêm trọng, hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về ma túy. Ma túy là chất gây nghiện độc hại và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi cất dấu ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu bản lĩnh, không làm chủ được bản thân nên đã sa vào con đường phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm minh và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét tình tiết giảm nhẹ thấy rằng trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS nên Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo lao động tự do thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Trong vụ án này, theo lời khai của bị cáo thì người đàn ông tên Sơn bán ma túy và nam thanh niên chỉ nơi để ma túy cho bị cáo do chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh tiếp tục điều tra làm rõ, khi

có căn cứ sẽ xử lý sau.

[6]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; Số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền dùng để mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, kiểu máy V2026, màu xanh đen và 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại DREAM, màu đen, biển số: 86F3-4246. Quá trình điều tra đã xác định chủ sở hữu của xe mô tô và điện thoại là ông Lương Văn Q. Ông Q không biết được bị cáo T sử dụng xe máy, điện thoại để liên lạc và đi mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Lương Văn Q. Ông Q đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lương Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín, trong chứa ma túy (Heroin); Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng thu giữ của bị cáo.

(Phong bì niêm phong hiện có tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số NK 2022/272 ngày 20/9/2022; Số tiền 200.000 đồng hiện có tại Kho bạc nhà nước tỉnh Nghệ An theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước số 0028704 ngày 27/7/2022 tại Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam, Chi nhánh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về Q kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- *VKS, CATP, THADS tp. Vinh;*
- *VKSND tỉnh Nghệ An;*
- *Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *UBND xã N;*
- *Lưu HS.*

Hà Thị Thanh Hương